

Bản án số: 23/2025/HSST
Ngày: 18-03-2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẮT – THÀNH PHỐ HÀ NỘI.

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Tiến Trường

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Bùi Đăng Lý

Ông Đặng Văn Tàn

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Phan Lạc Mạnh Quyền, Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất tham gia phiên tòa:*
Ông Triệu Tiến Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2025/HSST ngày 13 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2025/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2025, đối với bị cáo:

Bùi Thanh L, sinh năm 2006, tại huyện Hưng H, tỉnh Thái Bình; địa chỉ nơi cư trú: Tổ dân phố Nhân Cầu 2, thị trấn Hưng H, huyện Hưng H, tỉnh Thái Bình; Nơi ở: Ký túc xá tòa E, Đại học Quốc gia Hà Nội (*thôn 7, xã Tiến Xuân, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội*); Nghề nghiệp: Sinh viên; Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Sinh Ch và bà Phạm Thị M; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam: Không. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Nguyễn Trường G, sinh năm 2006; Nơi cư trú: thôn Mễ Nội, phường Liêm Ch, thành phố Phủ L, tỉnh Hà Nam (có đơn xin vắng mặt).

Người làm chứng:

1. Anh **Phùng Văn Đ**, sinh năm 1989; Địa chỉ nơi cư trú : Thôn Tân Phúc B, xã Sơn Đông, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội. (vắng mặt)

2. Chị **Nguyễn Thị N**, sinh năm 1961; Địa chỉ nơi cư trú: Thôn 7, xã Tiến X, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 25-11-2024, Bùi Thanh L đến chơi cùng các bạn sinh viên ở phòng C201 ở khu nhà C, ký túc xá Đại học quốc gia Hà Nội, thấy có 01 chiếc máy tính (laptop) nhãn hiệu Asus FX507ZC4-HN095W của anh Nguyễn Trường G để trên mặt bàn nên nảy sinh ý định trộm cắp. Khoảng 02 giờ 00 phút ngày 26-11-2024, khi mọi người tắt điện và đi ngủ, L đã lấy chiếc laptop giấu vào trong bụng, đi về phòng của L (*phòng E308, nhà E cùng khu ký túc xá*) cất máy tính vào trong balo của mình. Khoảng 12 giờ cùng ngày, L tìm kiếm trên trang Googlemaps và liên hệ bán máy tính cho anh Phùng Văn Đ là chủ cửa hàng máy tính Đ Hưng (*thôn 3, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất*). Đến 13 giờ cùng ngày, L thuê chị Nguyễn Thị N làm nghề chạy xe ôm ở khu vực cổng trường Đại học Quốc gia mang chiếc laptop đến cửa hàng cho anh Đ kiểm tra. Đến khoảng 15 giờ 00 phút cùng ngày, L gọi chị N vào chỗ L ra cửa hàng máy tính viết giấy cam kết không phải máy tính trộm cắp và thỏa thuận bán với số tiền là 6.500.000 đồng. L nhận tiền và sử dụng tiêu sài cá nhân.

Vật chứng thu giữ: 01 chiếc máy tính (laptop) nhãn hiệu Asus FX507ZC4-HN095W, màu đen-xám, kích thước 25x35cm, ram: 16GB, Rom: 512GB, sản xuất năm 2024; 01 Giấy cam kết bán máy tính với cửa hàng Đ Hưng; 04 đoạn video hình ảnh từ cửa hàng máy tính Đ Hưng (*Phùng Văn Đ giao nộp*); 01 Ba lô màu nâu, có dây đeo lưng (*Bùi Thanh L giao nộp*).

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 114/KL-HĐĐG ngày 16-12-2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Thạch Thất xác định: 01 chiếc máy tính (laptop) nhãn hiệu Asus FX507ZC4-HN095W, Ram:16GB, Rom: 512GB, kích thước 25x35cm, năm 2024, có giá trị thời điểm chiếm đoạt là 15.000.000 đồng.

Đối với Phùng Văn Đ chủ cửa hàng Đ Hưng là người mua chiếc máy tính; Nguyễn Thị N làm nghề xe ôm chở khách được thuê mang chiếc máy tính đến cửa hàng máy tính Đ Hưng nhưng đều không biết tài sản do phạm tội mà có nên không có căn cứ xử lý theo quy định pháp luật.

Ngày 16-12-2024, Bùi Thanh L và gia đình đã thỏa thuận bồi thường cho bị hại giá trị chiếc máy tính với số tiền 20.500.000 đồng và giao lại chiếc máy tính của bị hại cho Bùi Thanh L sử dụng; người bị hại xác nhận đã nhận đủ tiền và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngày 20-12-2024, bị cáo và gia đình đã hoàn trả cho anh Phùng Văn Đ số tiền là 6.500.000 đồng. Anh Đ đã nhận đủ và không có ý kiến gì khác.

Tại bản Cáo trạng số 18/CT-VKS ngày 07-02-2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội truy tố Bùi Thanh L về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát luận tội và tranh luận giữ nguyên quan điểm truy tố, sau khi phân tích đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng kể từ ngày tuyên án; không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Tại phiên tòa, Bùi Thanh L thừa nhận toàn bộ hành vi như nội dung bản Cáo trạng quy kết, bị cáo không có ý kiến tranh luận với ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát. Bị cáo trình bày đã nhận ra sai phạm, khai báo thành khẩn và ăn năn hối cải, bồi thường khắc phục hậu quả xong cho người bị hại; bị cáo xin được khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sửa chữa sai lầm, tiếp tục học tập trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Việc chấp hành pháp luật tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên và người tiến hành tố tụng khác trong vụ án được thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa không có khiếu nại, tố cáo về các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng. Theo đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng và các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án được xác định là hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng đã thu giữ và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án. Đủ căn cứ kết luận: Ngày 26-11-2024 tại khu Ký túc xá, Đại học Quốc Gia Hà Nội (*thôn 7, xã Tiến Xuân, huyện Thạch Thất*), Bùi Thanh L có hành vi trộm cắp tài sản là 01 chiếc máy tính (laptop) nhãn hiệu Asus của anh Nguyễn Trường G trị giá 15.000.000 đồng. Cáo trạng số 18/CT-VKS ngày 07-02-2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất truy tố Bùi Thanh L về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu môi trường học tập của Đại học Quốc Gia Hà Nội. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, là sinh viên chuyên ngành Luật nên nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội, cần áp dụng hình phạt thỏa đáng để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Bị cáo không phạm vào các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã khắc phục hậu quả bằng việc bồi thường giá trị tài sản cho bị hại, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xem xét, đánh giá toàn diện thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, ổn định nên đủ điều kiện được áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự.

[5] Bị cáo đang là sinh viên còn sống phụ thuộc gia đình nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[6] Bị cáo và gia đình đã thỏa thuận bồi thường xong trong giai đoạn điều tra nên Hội đồng xét xử ghi nhận cho bị cáo Bùi Thanh L đã bồi thường số tiền 20.500.000 đồng cho bị hại Nguyễn Trường G và hoàn trả số tiền cầm cố 6.500.000 đồng cho anh Phùng Văn Đ.

[7] Xét thỏa thuận về việc bị cáo bồi thường cho bị hại bằng giá trị tiền để nhận lại chiếc máy tính của bị hại là tự nguyện và không trái pháp luật nên được chấp nhận. Theo đó, trả cho Bùi Thanh L 01 chiếc máy tính (laptop) nhãn hiệu Asus. Đối với chiếc Ba lô thu giữ của Bùi Thanh L được sử dụng để tiêu thụ tài sản trộm cắp do không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo Bùi Thanh L phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”; xử phạt Bùi Thanh L **10 (mười)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **20 (hai mươi)** tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Bùi Thanh L cho Ủy ban nhân dân thị trấn Hưng Hà, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo Bùi Thanh L có trách nhiệm phối hợp với UBND thị trấn Hưng Hà, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

- Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Ghi nhận thỏa thuận giữa bị cáo Bùi Thanh L với bị hại Nguyễn Trường G về việc bị cáo bồi thường cho bị hại giá trị tài sản chiếm đoạt với số tiền 20.500.000 đồng (*đã bồi thường xong*) để nhận lại chiếc máy tính của bị hại (*vật chứng bị thu giữ chờ xử lý*); Giao trả cho Bùi Thanh L 01 chiếc máy tính (laptop) nhãn hiệu Asus FX507ZC4-HN095W, Ram:16GB, Rom: 512GB, kích thước 25x35cm, sản xuất năm 2024; Tịch thu sung tiêu hủy 01 Ba lô màu nâu, có dây đeo lưng kích thước 35x40cm; (*vật chứng xử lý có đặc điểm theo biên bản giao, nhận tài sản, tang vật số 33 ngày 10-02-2025 cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Thất quản lý*). Ghi nhận bị cáo Bùi Thanh L đã hoàn trả cho anh Phùng Văn Đ số tiền 6.500.000 đồng.

- Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc Bùi Thanh L phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo Bùi Thanh L có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong 15 ngày kể từ ngày được giao hoặc tổng đạt bản án theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Thạch Thất (02 bản để gửi VKSND Thành phố Hà Nội 01 bản);
- Chi cục THADS huyện Thạch Thất;
- UBND Thị trấn Hưng Hà, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo; Bị hại.
- Lưu hồ sơ; VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Tiến Trường